

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc thiểu số (DTTS) trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030” (Quyết định số 142/QĐ-TTg);

Căn cứ Quyết định số 980/QĐ-BGDĐT ngày 13/04/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg; Công văn số 797/BGDĐT-GDDT ngày 09/03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2099/TTr-SGDĐT ngày 01/8/2022,

UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định số 142/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG, LỚP HỌC

1. Cấp tiểu học

Có 122 trường; trong đó, trường công lập: 122 trường với 106.761 học sinh (có 21.944 học sinh DTTS, tỷ lệ 20,44%); 3.532 lớp, 3.414 phòng học (có 2.237 phòng kiên cố, 1.176 phòng bán kiên cố...), tỷ lệ phòng học/lớp học là 0,97 (mục tiêu: 01 lớp/01 phòng học để học 2 buổi/ngày); 559 phòng phục vụ học tập; 149 phòng chức năng; số giáo viên dân tộc trong toàn tỉnh: 441 người (giáo viên nam:105, giáo viên nữ: 336).

Ngành giáo dục đã tổ chức giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”, theo đó, rất chú trọng đến đồng bào người DTTS và học sinh DTTS.

2. Cấp trung học cơ sở

Có 107 trường; trong đó, trường công lập: 107 trường, với 68.450 học sinh (có 11.529 học sinh DTTS, tỷ lệ 16,98%); 1.891 lớp, 1.692 phòng học (có 1.518 phòng kiên cố, 168 phòng bán kiên cố...), tỷ lệ phòng học/lớp học là 0,8 (bảo đảm tối thiểu 0,6 phòng học/lớp theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học - viết tắt là Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT); 389 phòng học bộ môn, 205 phòng phục vụ học tập; 183 phòng chức năng; số giáo viên DTTS trong toàn tỉnh: 211 người (giáo viên nam: 62, giáo viên nữ: 149). Toàn tỉnh có 04 trường phổ thông dân tộc nội trú THCS: Trường PTDTNT THCS Đồng

Phú, trường PTDTNT THCS Bù Đốp, trường PTDTNT THCS Lộc Ninh, trường PTDTNT THCS Bình Long.

3. Cấp trung học phổ thông

Có 36 trường, trong đó trường công lập: 36 trường, với 32.316 học sinh (có 4.017 học sinh DTTS, tỷ lệ 12,43%); 882 lớp, 897 phòng học (có 886 phòng kiên cố, 11 phòng bán kiên cố), tỷ lệ phòng học/lớp học là 1.0 (bảo đảm tối thiểu 0,6 phòng học/lớp theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT); 212 phòng học bộ môn; 70 phòng phục vụ học tập; 92 phòng chức năng, số giáo viên DTTS trong toàn tỉnh: 96 người (giáo viên nam:32, giáo viên nữ: 64). Toàn tỉnh có 2 trường: PTDTNT THCS & THPT Bù Gia Mập, PTDTNT THCS & THPT Điều Ong và 01 trường PTDTNT tỉnh Bình Phước.

II. MỤC TIÊU CHUNG

1. Triển khai thực hiện tốt, hiệu quả Quyết định số 142/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt công tác dạy và học tiếng DTTS; bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các DTTS trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên, cơ sở vật chất, sách giáo khoa (SGK) và tài liệu dạy học, huy động các nguồn lực để thực hiện hiệu quả, sâu rộng việc nâng cao chất lượng dạy học tiếng DTTS, nhằm tạo điều kiện cho các em học sinh DTTS được đến trường; hạn chế thấp nhất việc học sinh bỏ học; thực hiện tốt việc đổi mới chương trình SGK 2018 tại các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn có học sinh là người DTTS.

4. Đảm bảo nội dung giáo dục tự chọn tiếng DTTS tại một số đơn vị đáp ứng nhu cầu của học sinh, phụ huynh và địa phương theo đúng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo có đầy đủ SGK, tài liệu hướng dẫn dạy và học cho giáo viên và học sinh để giảng dạy và học tập.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Hình thành phát triển năng lực

+ Hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bồi dưỡng tình yêu tiếng nói, chữ viết tiếng DTTS cho học sinh DTTS nhằm giúp học sinh có ý thức bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

+ Giúp học sinh phát triển kỹ năng sử dụng tiếng DTTS các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, mở rộng hiểu biết về văn hóa của đồng bào DTTS bồi dưỡng tinh thần đoàn kết dân tộc và ý thức công dân.

+ Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn tiếng DTTS đảm bảo mục tiêu phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Triển khai và sử dụng SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học bậc tiểu học đối với các tiếng DTTS được Bộ GD&ĐT biên soạn hoàn thành.

+ Trang bị đầy đủ SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học bậc tiểu học đối với các tiếng DTTS đã được ban hành chương trình môn học; đảm bảo đủ 100% SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học bậc tiểu học đối với các tiếng DTTS được Bộ GD&ĐT biên soạn hoàn thành trên địa bàn tỉnh.

+ Vận dụng linh hoạt chương trình SGK giảng dạy các tiếng DTTS của Bộ GD&ĐT phù hợp với địa phương.

+ Tăng cường hoạt động Hội đồng bộ môn tiếng DTTS cấp tiểu học và các trường TH&THCS nhằm tư vấn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Có giáo viên dạy tiếng DTTS đối với những tiếng có số lượng học sinh tiểu học đủ để thành lập lớp, trong đó 45% giáo viên có trình độ chuẩn được đào tạo; 100% cán bộ quản lý giáo dục có liên quan về dạy học tiếng DTTS được bồi dưỡng nâng cao năng lực.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Tiếp tục thực hiện chương trình dạy học tiếng DTTS tại các vùng có đủ học sinh tiểu học thành lập lớp học;

- Bảo đảm đủ 100% SGK, tài liệu hướng dẫn dạy học đối với các học sinh học tiếng dân tộc thiểu số.

- Phân đầu đạt 100% giáo viên dạy tiếng DTTS có trình độ chuẩn được đào tạo; 100% CBQL giáo dục có liên quan về dạy học tiếng DTTS được bồi dưỡng nâng cao năng lực.

- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình dạy học tiếng DTTS cho học sinh DTTS bậc tiểu học khi Bộ GD&ĐT ban hành sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học bậc tiểu học đối với những tiếng DTTS có nhu cầu và đủ điều kiện biên soạn;

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

V. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai dạy học

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg.

- Tăng cường việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiếng DTTS, như:

+ Cử đi đào tạo giáo viên tiếng DTTS theo các phương thức phù hợp (văn bằng hai, cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ, ...).

+ Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng DTTS về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục có liên quan về kiến thức dân tộc và quản lý dạy học tiếng DTTS. Đảm bảo CBQL và giáo viên dạy học tiếng DTTS được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, SGK và phương pháp dạy học. Đối với giáo viên dạy tiếng DTTS sẽ

tiếp tục thỉnh giảng các “tri thức địa phương” đồng thời bồi dưỡng và tuyển dụng giáo viên đạt chuẩn để giảng dạy tại địa phương; có lộ trình để đào tạo và bồi dưỡng giáo viên hoặc đào tạo lại khi có trường đại học, cao đẳng chuyên ngành chiêu sinh.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trường, lớp, SGK, tài liệu hướng dẫn, thiết bị dạy học theo quy định để tổ chức dạy học tiếng DTTS; có giáo viên dạy tiếng DTTS đạt chuẩn trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo lộ trình quy định của Luật Giáo dục năm 2019; ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển kho học liệu trong dạy học tiếng DTTS; tăng cường cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc nội trú đáp ứng yêu cầu cho việc dạy và học phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục ban hành cơ chế, chính sách, triển khai thực hiện tốt các chính sách về dạy học tiếng DTTS của Đảng, Nhà Nước; đồng thời ban hành các chính sách về dạy học tiếng DTTS phù hợp với địa phương.

- Đảm bảo sự thống nhất tổ chức triển khai dạy học tiếng DTTS tại các trường tiểu học, TH&THCS vùng có đông học sinh DTTS có nhu cầu học tiếng mẹ đẻ để bảo tồn tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về dạy, học tiếng DTTS:

+ Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với dạy học tiếng DTTS; về quyền lợi, trách nhiệm gìn giữ, phát triển ngôn ngữ, văn hóa DTTS.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong dạy học tiếng DTTS.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn tiếng DTTS theo định hướng đảm bảo phát triển phẩm chất, năng lực và giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực nghe, nói, đọc, viết môn tiếng DTTS.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn tiếng DTTS giai đoạn 2021-2030 và các năm tiếp theo.

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học đối với giáo dục dân tộc phù hợp với tình hình thực tế tại các địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên và học sinh tham gia dạy và học hoàn thành chương trình môn học tiếng DTTS đảm bảo chất lượng.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, SGK, tài liệu giảng dạy tiếng DTTS được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch; các sở, ban, ngành liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, triển khai cách sử dụng SGK, tài liệu giảng dạy tiếng DTTS cho toàn thể giáo viên dạy học tiếng DTTS tại các trường phổ thông (có dạy tiếng DTTS) và các trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Đề xuất Bộ GD&ĐT khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích trong việc nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS; tổ chức góp ý chương trình, nội dung SGK, tài liệu dạy học tiếng DTTS.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có dạy tiếng DTTS tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, tự học, chủ động sáng tạo của người học, học đi đôi với hành, lí thuyết gắn liền với thực tiễn; bảo đảm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học, tránh lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; chuyển từ học trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, học trực tuyến, tự học...

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có dạy tiếng DTTS tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác giáo dục dân tộc; rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập; giáo viên nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh:

+ Trình, đề nghị Bộ GD&ĐT xem xét bổ sung nhiệm vụ biên soạn, thẩm định, ban hành sách giáo khoa, tài liệu dạy học tiếng dân tộc S'tiêng;

+ Xem xét đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy tiếng dân tộc S'tiêng đáp ứng các yêu cầu tình hình thực tế nhiệm vụ công tác dân tộc ở địa phương.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổng hợp nội dung báo cáo từ các cơ sở giáo dục phổ thông để thực hiện tốt việc thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất trong quá trình triển khai thực hiện chương trình về Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh.

- Hướng dẫn các địa phương, đơn vị thỉnh giảng đối với “tri thức địa phương” (nếu có nhu cầu) theo quy định.

2. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, dự án, đề án hỗ trợ giữ gìn và phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS; tuyên truyền, vận động cộng đồng và phát huy vai trò của trí thức dân tộc, người có uy tín trong đồng bào DTTS tham gia vào việc dạy học tiếng nói, chữ viết của người DTTS.

3. Sở Nội vụ

- Căn cứ nhu cầu của địa phương, đơn vị: chủ trì, phối hợp với Sở GD&ĐT và đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh cử giáo viên đi đào tạo giáo viên dạy tiếng DTTS theo hình thức cử tuyển.

- Theo chức năng, nhiệm vụ: chỉ đạo các địa phương, đơn vị tổ chức tuyển dụng giáo viên phục vụ dạy tiếng DTTS theo nhu cầu của các cơ sở giáo dục, song phải đảm bảo phù hợp tình hình thực tế và đúng theo quy định.

- Hằng năm, nghiên cứu, phối hợp với Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý và giáo viên tham gia dạy tiếng DTTS theo quy định hiện hành vào kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chung của tỉnh.

4. Sở Tài chính

Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác, đảm bảo đúng quy định.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Dân tộc tỉnh và các cấp, các ngành, địa phương có liên quan tổ chức các hoạt động khôi phục, bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết, ngữ văn dân gian của đồng bào dân tộc thiểu số từ các Chương trình, dự án, kế hoạch của tỉnh khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tiến hành khảo sát nhu cầu học tập tiếng DTTS tại các đơn vị, xây dựng kế hoạch tổ chức dạy tiếng DTTS trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị: **thực hiện trong tháng 9 hằng năm.**

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát nhu cầu học tập theo từng tiếng DTTS của các em học sinh DTTS, tổ chức triển khai dạy học tiếng DTTS tại các trường tiểu học TH&THCS chưa được triển khai tổ chức dạy học: **thực hiện từ tháng 10/2022.**

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dạy học tiếng DTTS trong đồng bào DTTS, tăng cường công tác quản lý để tổ chức dạy và học tiếng DTTS đáp ứng nhu cầu với việc học tập của học sinh: **thực hiện hằng năm trong giai đoạn 2022-2030.**

- Phê duyệt nhu cầu tuyển dụng giáo viên dạy tiếng DTTS của các đơn vị trực thuộc để đảm bảo số lượng và chất lượng về việc tổ chức dạy học: **thực hiện từ tháng 01/2023.**

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyển dụng bổ sung giáo viên phục vụ nhu cầu dạy và học tiếng DTTS trên địa bàn, đảm bảo số lượng và chất lượng theo đúng quy định, phù hợp tình hình thực tế địa phương: **thực hiện từ tháng 02/2023./.**

(Kèm theo Phụ lục lộ trình thực hiện Kế hoạch).

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: GDĐT, BDT tỉnh, SNV, STC, SVH, TT&DL;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT&TT (STT&TT);
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX_(Nga.KH23/22).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh